

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2328/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 27 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu;

Căn cứ Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 74/TTr-SCT ngày 14/11/2017 và ý kiến Văn phòng UBND tỉnh tại Công văn số 598/VPUBND-NC ngày 09/11/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công thương tỉnh Phú Yên, cụ thể như sau:

1. Ban hành mới 01 thủ tục thuộc lĩnh vực Điện.

2. Sửa đổi, bổ sung 04 thủ tục thuộc lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước tại Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 và Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 27/4/2016; 05 thủ tục thuộc lĩnh vực Điện và 05 thủ tục thuộc lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 và Quyết định số 905/QĐ-UBND ngày 27/4/2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, Giám đốc Sở Công Thương chịu trách nhiệm niêm yết thủ tục hành chính theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm cập nhật vào cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 27/11/2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Yên

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực Điện	
1	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực.

B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Phú Yên.

Số TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung được sửa đổi, bổ sung
I. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước			
1	T-PYE-273835-TT	Cấp Giấy phép bán buôn rượu	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017
2	T-PYE-273836-TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu.	
3	T-PYE-273837-TT	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu	
4	T-PYE-273830-TT	Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá.	Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017
Lĩnh vực Điện			
1	T-PYE-273659-TT	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt trên địa bàn tỉnh.	Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017
2	T-PYE-273675-TT	Cấp Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV,	

		đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	
3	T-PYE- 273685- TT	Cấp Giấy phép Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương	
4	T-PYE- 273702- TT	Cấp Giấy phép Hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV trên địa bàn tỉnh.	
5	T-PYE- 273716 - TT	Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV trên địa bàn tỉnh.	
Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng			
1	T-PYE- 273748 - TT	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017
2	T-PYE- 273750 - TT	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	
3	T-PYE- 273749 - TT	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm).	
4	T-PYE- 273745 - TT	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.	Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017
5	T-PYE- 273751 - TT	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.	

PHẦN II: NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**A. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Phú Yên.****Lĩnh vực Điện:****1. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép hoạt động điện lực****1.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

a) Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.

Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

c) Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congkichvucong.phuyen.gov.vn.)

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**a) Thành phần hồ sơ:**

1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:

a) Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:

a) Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép;

c) Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân tham gia lĩnh vực hoạt động điện lực theo đúng quy định.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép có thời hạn không đổi

1.8. Phí, Lệ phí: Theo quy định Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

- Bằng 50% mức thu đối với trường hợp cấp mới.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu 01 tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ủy quyền cho Sở Công Thương cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương Phú Yên.

I. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước

1. Cấp Giấy phép bán buôn rượu

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Thương nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét, thẩm định và cấp giấy phép cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày, làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương phải có văn bản yêu cầu bổ sung.

- Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận một cửa theo các bước sau:

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí, nhận kết quả;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 80 Lê Duẩn, Tp Tuy Hòa, Phú Yên; hoặc qua đường Bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congkichvucong.phuyen.gov.vn.)

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1- Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn rượu theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.

2- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương

3- Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm kho hàng, địa điểm bán lẻ rượu và bán rượu tiêu dùng tại chỗ (nếu có kinh doanh) theo quy định.

4- Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật) của các sản phẩm rượu dự kiến kinh doanh.

5- Bản sao hợp đồng nguyên tắc, thư xác nhận hoặc bản cam kết tham gia hệ thống bán buôn của các thương nhân bán lẻ; Bản sao Giấy phép bán lẻ rượu của các thương nhân dự kiến tham gia hệ thống bán buôn của doanh nghiệp xin cấp phép.

6- Tài liệu liên quan đến nhà cung cấp rượu:

+ Bản sao các văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất trong nước, thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn khác, trong đó ghi rõ các loại rượu dự kiến kinh doanh phù hợp với hoạt động của thương nhân sản xuất, thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn khác;

+ Bản sao Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép phân phối hoặc Giấy phép bán buôn rượu của các nhà cung cấp.

7- Bản cam kết do thương nhân tự lập, trong đó nêu rõ nội dung thương nhân đảm bảo tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật tại trụ sở, địa điểm kinh doanh và kho hàng.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh rượu và các tổ chức, cá nhân liên quan đến kinh doanh rượu

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên;

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên;

- Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép bán buôn rượu.

1.8. Phí, Lệ phí: Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

- Các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn rượu (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật;

- Có quyền sử dụng hợp pháp kho hàng hoặc hệ thống kho hàng với tổng diện tích sàn sử dụng từ 50 m² trở lên;

- Rượu dự kiến kinh doanh phải đảm bảo về điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định;

- Có hệ thống bán buôn rượu trên địa bàn toàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi thương nhân đặt trụ sở chính với ít nhất 03 thương nhân bán lẻ rượu;

- Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu khác;

- Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 06 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP. Trường hợp từ chối cấp sửa đổi, bổ sung phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương phải có văn bản yêu cầu bổ sung.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua đường bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congdictvucong.phuyen.gov.vn.)

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:**a) Thành phần hồ sơ:**

- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.

- Bản sao Giấy phép bán buôn rượu đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh rượu và các tổ chức, cá nhân liên quan đến kinh doanh rượu.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu.

2.8. Phí, Lệ phí: Không

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

3. Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu**3.1. Trình tự thực hiện:**

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ

* Trường hợp cấp lại do hết thời gian hiệu lực: Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ,

thẩm quyền, thủ tục cấp lại đối với quy định tại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

** Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng*

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp lại Giấy phép bán buôn rượu. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương phải có văn bản yêu cầu bổ sung.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congdictvucong.phuyen.gov.vn.)

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

** Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:*

- Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại đối với quy định lại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

** Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:*

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép kinh doanh bán buôn sản phẩm rượu theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP;
- Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép bán buôn rượu đã được cấp (nếu có);
- Thời hạn của giấy phép sẽ được giữ nguyên như cũ (đối với trường hợp cấp lại do bị mất, bị hỏng).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh rượu và các tổ chức, cá nhân liên quan đến kinh doanh rượu.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu.

3.8. Phí, Lệ phí: Không

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy phép bán buôn rượu (theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

4. Cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

4.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung hồ sơ

- Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá. Trường hợp thương nhân không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do;

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congdictvucong.phuyen.gov.vn.)

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế;

+ *Bản sao các văn bản giới thiệu của Nhà cung cấp sản phẩm thuốc lá hoặc các thương nhân phân phối sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh*

+ Hồ sơ về địa điểm kinh doanh, gồm có:

- Địa chỉ, diện tích và mô tả khu vực kinh doanh thuốc lá;

- Bản sao tài liệu chứng minh quyền sử dụng địa điểm kinh doanh (là sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

- Bảng kê thiết bị kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm trong khu vực kinh doanh thuốc lá.

+ *Báo cáo kết quả kinh doanh của doanh nghiệp: (đối với trường hợp xin cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép)*

- Hình thức tổ chức bán hàng, phương thức quản lý hệ thống phân phối.

+ Bảng kê danh sách thương nhân, bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế, Giấy phép kinh doanh sản phẩm thuốc lá (nếu đã kinh doanh) của các thương nhân đã hoặc sẽ thuộc hệ thống phân phối sản phẩm thuốc lá trên địa bàn;

+ Hồ sơ về phương tiện vận tải, bao gồm: bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng phương tiện vận tải (là sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp với thời gian thuê tối thiểu là 01 năm);

+ Hồ sơ về năng lực tài chính: có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống phân phối của doanh nghiệp hoạt động bình thường (có Giấy xác nhận của ngân hàng);

+ Hồ sơ về kho hàng (hoặc khu vực chứa hàng), bao gồm:

- Tài liệu chứng minh quyền sử dụng kho (là sở hữu, đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn của doanh nghiệp hoặc thuê sử dụng với thời gian tối thiểu là 01 năm);

- Bản tự cam kết của doanh nghiệp về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật đối với kho hàng.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 02 bộ

4.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá

4.8. Phí, Lệ phí: Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính

- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;
- Các khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá Phụ lục 21
- Bản cam kết của thương nhân về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường Phụ lục 25

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật
- Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng, đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, trang thiết bị theo quy định;
- Có hệ thống bán buôn sản phẩm thuốc lá trên địa bàn tỉnh nơi thương nhân đặt trụ sở chính (tối thiểu phải từ 02 thương nhân bán lẻ sản phẩm thuốc lá trở lên);
- Có văn bản giới thiệu mua bán của Nhà cung cấp thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh;

- Có kho hàng (hoặc hệ thống kho hàng) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê kho hàng phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp (tối thiểu tổng diện tích phải từ 50 m² trở lên) đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian lưu kho;

- Có phương tiện vận tải thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn; hoặc có hợp đồng thuê phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp (tối thiểu phải có 01 xe có tải trọng từ 500 kg trở lên); đáp ứng yêu cầu bảo quản được chất lượng của sản phẩm thuốc lá trong thời gian vận chuyển;

- Có năng lực tài chính bảo đảm cho toàn bộ hệ thống bán buôn của doanh nghiệp hoạt động bình thường (có Giấy xác nhận của ngân hàng tối thiểu 01 tỷ Việt Nam đồng trở lên);

- Có bản cam kết của doanh nghiệp về bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật;

- Phù hợp với Quy hoạch hệ thống mạng lưới mua bán sản phẩm thuốc lá được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá số 09/2012/QH13 ngày 18/6/2012 của Quốc hội;

- Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

II. Lĩnh vực Điện.

1. Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt trên địa bàn tỉnh.

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP. Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.

Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congdochvucong.phuyen.gov.vn.)

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017).

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

3. Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca nhà máy điện (theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017); bản sao bằng tốt nghiệp, thẻ an toàn điện và giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho đội ngũ trưởng ca theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành.

4. Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư, chủ trương đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền.

5. Bản sao Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường dự án đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về môi trường.

6. Bản sao Hợp đồng mua bán điện.

7. Danh mục các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và cam kết của chủ đầu tư thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật trong việc sử dụng các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

8. Bản sao Biên bản nghiệm thu về hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy.

9. Bản sao quyết định phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền (đối với nhà máy thủy điện).

10. Bản sao Quy trình phối hợp vận hành nhà máy điện với Đơn vị Điều độ hệ thống điện.

11. Bản sao biên bản nghiệm thu hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện theo quy định; bản sao biên bản nghiệm thu hệ thống SCADA phục vụ vận hành hệ thống điện và thị trường điện theo quy định.

12. Bản sao biên bản nghiệm thu đập thủy điện; bản đăng ký an toàn đập gửi cơ quan có thẩm quyền; phương án bảo đảm an toàn đập và bảo đảm an toàn vùng hạ du đập theo quy định; báo cáo kết quả kiểm định đập (đối với đập thủy điện đã đến kỳ kiểm định).

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức tham gia lĩnh vực hoạt động điện lực theo đúng quy định.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Giấy phép hoạt động điện lực.

1.8. Phí, Lệ phí: Theo quy định Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

- Cấp mới: 2.100.000 đồng (Hai triệu một trăm ngàn đồng).

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu 01 tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, Đội ngũ trưởng ca vận hành (theo mẫu 3b tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Điều kiện chung:

1- Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm:

- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

- Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

2- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.

3- Có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.

4- Nộp lệ phí, phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

Điều kiện riêng:

1- Có dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện khả thi phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Có trang thiết bị công nghệ, phương tiện phục vụ, nhà xưởng, công trình kiến trúc theo thiết kế kỹ thuật được duyệt, xây dựng, lắp đặt, kiểm tra nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định.

2- Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện hoặc kỹ thuật phù hợp và có thời gian làm việc

trong lĩnh vực phát điện ít nhất 05 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành phù hợp, được đào tạo về an toàn, được đào tạo và cấp chứng chỉ vận hành nhà máy điện, thị trường điện theo quy định.

3- Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện và thị trường điện lực theo quy định của pháp luật.

4- Các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định đạt yêu cầu kỹ thuật.

5- Có báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

6- Có hệ thống phòng cháy và chữa cháy của nhà máy điện được cơ quan có thẩm quyền nghiệm thu theo quy định của pháp luật.

7- Có quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

8- Các tài liệu pháp lý về an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy điện theo quy định của pháp luật.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- *Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.*

- *Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ủy quyền cho Sở Công Thương cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Phú Yên;*

2. Cấp Giấy phép Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ *Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ*

sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

+ Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.

Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congkichvucong.phuyen.gov.vn.)

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

3. Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính (theo Mẫu 3a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017); bản sao bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề và hợp đồng lao động đã ký của chuyên gia tư vấn chính có tên trong danh sách với tổ chức tư vấn.

4. Danh mục các dự án có quy mô tương đương mà tổ chức tư vấn hoặc các chuyên gia tư vấn chính đã thực hiện.

5. Danh mục trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn và cam kết của tổ chức đảm bảo đáp ứng cho hoạt động tư vấn.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

2.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân tham gia lĩnh vực hoạt động điện lực theo đúng quy định.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động điện lực.

2.8. Phí, Lệ phí: Theo quy định Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

- Cấp mới: 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng).

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu 01 tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017).

- Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính (theo mẫu 3a tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Điều kiện chung:

1- Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm:

- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

- Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

2- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.

3- Có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.

4- Nộp lệ phí, phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

Điều kiện riêng:

1- Là tổ chức tư vấn chuyên ngành, có năng lực chuyên môn về thiết kế công trình, thiết bị đường dây và trạm biến áp, bảo vệ rơ le, điều khiển tự động, đánh giá tác động môi trường, phân tích kinh tế - tài chính dự án cho các công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp phù hợp.

2- Có đội ngũ chuyên gia tư vấn bao gồm chuyên gia tư vấn chính và các chuyên gia tư vấn khác có kinh nghiệm trong các lĩnh vực cơ lý đường dây, thiết bị điện, điều khiển tự động, bảo vệ rơ le, tài chính dự án, địa chất, xây dựng, tổ chức thi công công trình đường dây và trạm biến áp.

3- Chuyên gia tư vấn chính phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện, hệ thống điện, điện kỹ thuật, thiết bị điện, tự động hóa, môi

trường, kinh tế, tài chính hoặc chuyên ngành tương tự, có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn và đã tham gia thực hiện ít nhất một dự án đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương và có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng phù hợp.

4- Chuyên gia tư vấn chính làm nhiệm vụ chuyên gia tư vấn chủ trì ngoài các điều kiện nêu trên còn phải có kinh nghiệm chủ nhiệm đề án, chủ trì thực hiện dự án đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương hoặc đã tham gia thiết kế ít nhất ba dự án đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương.

5- Có trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng cần thiết cho việc tư vấn đầu tư xây dựng các công trình đường dây và trạm biến áp.

6- Có số lượng chuyên gia tư vấn chính theo hạng công trình đường dây và trạm biến áp như sau: Có 05 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- *Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.*

- *Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ủy quyền cho Sở Công Thương cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Phú Yên;*

3. Cấp Giấy phép Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ *Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;*

+ *Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt*

động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.

Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congkichvucong.phuyen.gov.vn.)

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

3. Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính (theo Mẫu 3a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017); bản sao bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề và hợp đồng lao động đã ký của chuyên gia tư vấn chính có tên trong danh sách với tổ chức tư vấn.

4. Danh mục các dự án có quy mô tương tự mà tổ chức tư vấn hoặc các chuyên gia tư vấn chính đã thực hiện.

5. Danh mục trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn và cam kết của tổ chức đảm bảo đáp ứng cho hoạt động tư vấn.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân tham gia lĩnh vực hoạt động điện lực theo đúng quy định.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động điện lực.

3.8. Phí, Lệ phí: Theo quy định Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

- Cấp mới: 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng).

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu 01 tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017).

- Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính (theo mẫu 3a tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Điều kiện chung:

1- Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm:

- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

- Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

2- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.

3- Có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.

4- Nộp lệ phí, phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

Điều kiện riêng:

1- Là tổ chức tư vấn chuyên ngành, có năng lực chuyên môn về công nghệ và công trình đường dây và trạm biến áp.

2- Có đội ngũ chuyên gia tư vấn bao gồm chuyên gia tư vấn chính và các chuyên gia tư vấn khác có kinh nghiệm trong các lĩnh vực cơ lý đường dây, thiết bị điện, điều khiển tự động, bảo vệ rơ le, tổ chức xây dựng.

3- Chuyên gia tư vấn chính phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện, tự động hóa, kinh tế, tài chính hoặc chuyên ngành tương tự, có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn, đã tham gia giám sát thi công ít nhất một công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương và có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp.

4- Chuyên gia tư vấn chính làm nhiệm vụ chuyên gia tư vấn chủ trì ngoài các điều kiện nêu trên còn phải có kinh nghiệm chủ trì thực hiện giám sát thi công công

trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương hoặc tham gia thực hiện giám sát thi công ít nhất ba công trình đường dây và trạm biến áp với cấp điện áp tương đương.

5- Có trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng cần thiết cho việc tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp.

6- Có số lượng chuyên gia tư vấn chính theo hạng công trình đường dây và trạm biến áp như sau: Có 05 chuyên gia trở lên, trong đó có ít nhất 01 chuyên gia tư vấn chủ trì.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- *Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.*

- *Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ủy quyền cho Sở Công Thương cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Phú Yên;*

4. Cấp Giấy phép Hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV trên địa bàn tỉnh.

4.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ *Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;*

+ *Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.*

Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congdictvucong.phuyen.gov.vn.)

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017).

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép.

3. Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca vận hành (theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017); bản sao bằng tốt nghiệp, thẻ an toàn điện, giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho người có tên trong danh sách theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành.

4. Danh mục các hạng mục công trình lưới điện chính do tổ chức đang quản lý. Trường hợp mua bán, sáp nhập, bàn giao không hoàn vốn tài sản lưới điện phải có Biên bản nghiệm thu theo quy định hoặc Biên bản bàn giao tài sản.

5. Bản sao tài liệu về đảm bảo điều kiện phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

6. Bản sao Thỏa thuận đấu nối hoặc Hợp đồng đấu nối vào hệ thống điện quốc gia; Bản đồ ranh giới lưới điện và phạm vi hoạt động.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

4.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân tham gia lĩnh vực hoạt động điện lực theo đúng quy định.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động điện lực.

4.8. Phí, Lệ phí: Theo quy định Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

- Cấp mới: 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng).

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu 01 tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, Đội ngũ trưởng ca vận hành (theo mẫu 3b tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017).

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Điều kiện chung:

1- Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm:

- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

- Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

2- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.

3- Có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.

4- Nộp lệ phí, phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

Điều kiện riêng:

1- Có trang thiết bị công nghệ, phương tiện phục vụ, nhà xưởng, công trình kiến trúc được xây dựng, lắp đặt, kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định, đáp ứng các yêu cầu của công tác vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa lưới điện phân phối, các trạm biến áp và các thiết bị đồng bộ kèm theo; hệ thống phòng cháy và chữa cháy đảm bảo yêu cầu theo quy định.

2- Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phân phối điện ít nhất 05 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện hoặc có giấy chứng nhận đào tạo về điện do cơ sở dạy nghề cấp, được kiểm tra quy trình vận hành và quy định an toàn theo quy định pháp luật, trừ trường hợp có quy định khác.

3- Tổ chức, cá nhân hoạt động phân phối điện tại nông thôn phải đáp ứng điều kiện: Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện và có kinh nghiệm làm việc với lưới điện ít nhất 03 năm. Người trực tiếp vận hành, sửa chữa điện phải được đào tạo chuyên ngành điện hoặc có giấy chứng nhận đào tạo về điện do cơ sở dạy nghề cấp, được huấn luyện và sát hạch về an toàn điện và được cấp thẻ an toàn điện theo quy định của pháp luật.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- *Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.*

- *Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ủy quyền cho Sở Công Thương cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Phú Yên;*

5. Cấp Giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4 kV trên địa bàn tỉnh

5.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ *Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;*

+ *Trong thời hạn 05 ngày làm việc tính từ ngày nhận được yêu cầu bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản.*

Trong thời hạn 60 ngày tính từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không sửa đổi, bổ sung hồ sơ và trả lời bằng văn bản, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở (nếu cần thiết) và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

5.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congkichvucong.phuyen.gov.vn.)

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

3. Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh, quản lý kỹ thuật (theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017); bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp, thẻ an toàn điện của người có tên trong danh sách.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

5.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân tham gia lĩnh vực hoạt động điện lực theo đúng quy định.

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động điện lực.

5.8. Phí, Lệ phí: Theo quy định Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

- Cấp mới: 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng).

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu 01 tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017)

- Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, Đội ngũ trưởng ca vận hành (theo mẫu 3b tại phụ lục kèm theo Thông tư 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017).

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**Điều kiện chung:**

1- Là tổ chức, cá nhân được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, gồm:

- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật doanh nghiệp;

- Hợp tác xã được thành lập và hoạt động theo quy định của Luật Hợp tác xã;

- Hộ kinh doanh, cá nhân có đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

- Các tổ chức khác được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật.

2- Có ngành nghề kinh doanh phù hợp với lĩnh vực đề nghị cấp phép.

3- Có hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực hợp lệ.

4- Nộp lệ phí, phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực theo quy định.

Điều kiện riêng:

1- Người trực tiếp quản lý kinh doanh bán lẻ điện phải có bằng trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành điện, kinh tế, tài chính hoặc chuyên ngành tương tự và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 05 năm.

2- Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện hoặc có giấy chứng nhận đào tạo về điện do cơ sở dạy nghề cấp, được đào tạo an toàn điện theo quy định.

3- Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu của thị trường điện lực

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Điện lực ngày 03/12/2004; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật điện lực ngày 20/11/2012;

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 1870/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ủy quyền cho Sở Công Thương cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Ghi chú: *Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung*

III. Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng

1. Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)

1.1 Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ *Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;*

+ *Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.*

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congdochvucong.phuyen.gov.vn.)

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.

2. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.

3. Bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật); bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

4. Bản sao Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường hoặc giấy xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp.

5. Bản liệt kê tên hàng hóa rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa rượu mà doanh nghiệp sản xuất hoặc dự kiến sản xuất.

6. Bản sao bằng cấp, giấy chứng nhận chuyên môn và quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của cán bộ kỹ thuật.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh rượu và các tổ chức, cá nhân liên quan đến kinh doanh rượu

Tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký kinh doanh ngành nghề sản xuất rượu.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp

1.8. Phí thẩm định: Theo thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính

+ Mức phí: 2.200.000 đồng/ lần thẩm định/ hồ sơ.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

1. Là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có dây chuyền máy móc, thiết bị, quy trình công nghệ sản xuất rượu đáp ứng quy mô dự kiến sản xuất.

3. Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.

4. Bảo đảm các điều kiện về bảo vệ môi trường theo quy định.

5. Đáp ứng các quy định về ghi nhãn hàng hóa rượu.

6. Có cán bộ kỹ thuật có trình độ, chuyên môn phù hợp với ngành, nghề sản xuất rượu.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Thông tư số 299/2016/TT/BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá./.

2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)

2.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp. Trường hợp từ chối cấp, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu bổ sung.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả:

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congdictvucong.phuyen.gov.vn.)

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP.

- Bản sao Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh rượu và các tổ chức, cá nhân liên quan đến kinh doanh rượu.

2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (Cấp sửa đổi, bổ sung lần thứ...)

2.8. Phí thẩm định: Theo thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính

+ Mức phí: 2.200.000 đồng/ lần thẩm định/ hồ sơ.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP).

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá.

3. Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)

3.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP nội dung hồ sơ:

- Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại đối với quy định lại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

- Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp. Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương sẽ có văn bản yêu cầu bổ sung.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

3.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện *hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congkichvucong.phuyen.gov.vn.)*

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

* Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại đối với quy định lại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

* Trường hợp cấp lại giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP;

- Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp đã được cấp (nếu có);

- Bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có).

- Thời hạn của giấy phép sẽ được giữ nguyên như cũ.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

3.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân kinh doanh rượu và các tổ chức, cá nhân liên quan đến kinh doanh rượu.

3.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (Cấp lại lần thứ...)

3.8. Phí thẩm định: Theo thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính

+ Mức phí: 2.200.000 đồng/ lần thẩm định/ hồ sơ.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP).

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Thông tư số 299/2016/TT/BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá..

4. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá

4.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá. Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do;

+ Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu doanh nghiệp bổ sung.

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

4.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congdictvucong.phuyen.gov.vn.)

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Bảng kê diện tích, sơ đồ kho tàng, nhà xưởng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác.

- Bảng kê trang thiết bị: Hệ thống thông gió, phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, ẩm kế, nhiệt kế, các phương tiện phòng, chống sâu, mối, mọt; các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện thuốc lá.

- Bản kê danh sách lao động, bản sao hợp đồng lao động, văn bằng chứng chỉ được đào tạo về kỹ thuật nông nghiệp từ trung cấp trở lên đối với cán bộ quản lý đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua nguyên liệu.

- Bản sao hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá với người trồng cây thuốc lá và bản kê tổng hợp diện tích trồng, dự kiến sản lượng nguyên liệu lá thuốc lá.

- *Bản kê danh sách người trồng cây thuốc lá, địa điểm, diện tích có xác nhận của UBND cấp xã.*

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

4.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân đầu tư trồng cây thuốc lá.

4.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá

4.8. Phí thẩm định: Theo Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính

+ Mức phí: 2.200.000 đồng/ lần thẩm định/hồ sơ

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trồng cây thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 1.

- Bảng kê đề nghị Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trồng cây thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 2,3,4,5

Theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.

- Điều kiện về quy mô đầu tư, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và con người:

+ Có quy mô đầu tư trồng cây thuốc lá tại địa phương ít nhất 100 ha mỗi năm;

+ Diện tích của cơ sở kinh doanh nguyên liệu bao gồm khu phân loại, đóng kiện và kho nguyên liệu phù hợp với quy mô kinh doanh;

+ Có kho nguyên liệu thuốc lá với tổng diện tích không dưới 500m². Kho phải có hệ thống thông gió và các trang thiết bị phù hợp yêu cầu bảo quản nguyên liệu thuốc lá bao gồm: Các nhiệt kế, ẩm kế kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm tương đối của không khí trong kho, các phương tiện phòng, chống sâu, mối, mọt; phải có đủ các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện nguyên liệu thuốc lá được sắp xếp cách mặt nền tối thiểu 20cm và cách tường, cột tối thiểu 50cm;

+ Người lao động có nghiệp vụ, chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp để quản lý đầu tư, hỗ trợ kỹ thuật và thu mua nguyên liệu, trình độ phải được đào tạo

về kỹ thuật nông nghiệp từ trung cấp trở lên. Đảm bảo 01 (một) cán bộ kỹ thuật quản lý tối đa 50 ha ruộng trồng cây thuốc lá.

- Điều kiện về quy trình kinh doanh nguyên liệu thuốc lá.

+ Phải có hợp đồng đầu tư trồng cây thuốc lá với người trồng cây thuốc lá phù hợp với quy mô kinh doanh.

- Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.

+ Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- *Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;*

- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp Giấy phép sản xuất rượu, Giấy phép sản xuất thuốc lá./.

5. Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá:

5.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ đề nghị cấp giấy đúng theo quy định của pháp luật

Bước 2: Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ:

+ Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá cho Sở Công Thương.

+ Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng được điều kiện theo quy định, Sở Công Thương sẽ có văn bản trả lời từ chối cấp phép và nêu rõ lý do.

+ Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền xem xét và Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết)

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, Phú Yên.

- Nộp giấy biên nhận;

- Nộp lệ phí;

- Nhận kết quả:

Thời gian: Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30; Chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ. (Trừ chiều ngày thứ 7, Chủ nhật, ngày lễ, tết).

5.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Văn phòng Sở Công Thương Phú Yên. Địa chỉ: 80 Lê Duẩn, TP Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên hoặc qua bưu điện *hoặc nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công tỉnh Phú Yên (địa chỉ: congdictvucong.phuyen.gov.vn).*

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá.

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- *Bảng kê diện tích, sơ đồ kho tàng, văn phòng làm việc và các khu phụ trợ khác.*

- Bảng kê trang thiết bị: Hệ thống thông gió, phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, ẩm kế, nhiệt kế, các phương tiện phòng, chống sâu, mối, mọt; các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện thuốc lá, phương tiện vận tải.

- Bản kê danh sách lao động, bản sao hợp đồng lao động, văn bằng chứng chỉ được đào tạo về kỹ thuật nông nghiệp từ trung cấp trở lên đối với cán bộ thu mua nguyên liệu.

- Bản sao hợp đồng nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá hoặc hợp đồng xuất khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá.

b) Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ

5.4. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp

5.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện thủ tục hành chính: Không

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Công Thương tỉnh Phú Yên.

+ Cơ quan phối hợp thủ tục hành chính: Không

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá

5.8. Phí thẩm định: Theo Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.

+ Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

+ Các khu vực khác: 600.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định;

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 7.

- Bảng kê đề nghị Cấp giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá theo mẫu tại Phụ lục 2,3,4 kèm Theo Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 09 năm 2013.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, có đăng ký kinh doanh mặt hàng nguyên liệu thuốc lá.

+ Có địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.

+ Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị con người:

- Có phương tiện vận tải phù hợp với quy mô kinh doanh của doanh nghiệp; đáp ứng yêu cầu bảo quản chất lượng của nguyên liệu thuốc lá trong thời gian vận chuyển;

- Có kho nguyên liệu thuốc lá với tổng diện tích không dưới 1.000m². Kho phải có hệ thống thông gió và các trang thiết bị phù hợp yêu cầu bảo quản nguyên liệu thuốc lá bao gồm: Các nhiệt kế, ẩm kế kiểm tra nhiệt độ và độ ẩm tương đối của không khí trong kho, các phương tiện phòng, chống sâu, mối, mọt; phải có đủ các giá hoặc bục, kệ đỡ kiện nguyên liệu thuốc lá được sắp xếp cách mặt nền tối thiểu 20cm và cách tường, cột tối thiểu 50cm;

- Người lao động có nghiệp vụ, chuyên môn, được đào tạo về kỹ thuật nông nghiệp từ trung cấp trở lên.

+ Có hợp đồng nhập khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp sản xuất sản phẩm thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá hoặc hợp đồng xuất khẩu ủy thác nguyên liệu thuốc lá với doanh nghiệp đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, doanh nghiệp chế biến nguyên liệu thuốc lá.

+ Điều kiện về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ.

- Phải có đầy đủ các phương tiện, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- *Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;*

- Thông tư số 21/2013/TT-BCT ngày 25 tháng 9 năm 2013 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 16/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung